

Số: /BC-HĐQT

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc: Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã có hơn 33 năm kinh nghiệm về thi công, xây lắp chuyên ngành các công trình dầu, khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam.

- Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các cấp lãnh đạo, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, tạo tiền đề cho DOBC củng cố, phát triển.

- Cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty DOBC đã và đang vượt qua những khó khăn, thách thức, để củng cố, ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

2. Khó khăn:

Năm 2021 là năm đầy khó khăn thách thức với Công ty, hoạt động SXKD của Công ty bị cầm chừng trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới virus corona (Covid 19) diễn biến phức tạp, lây lan mạnh trong cộng đồng, các dự án do Công ty đang thi công đều đã dừng và giãn tiến độ. Đặc biệt tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu số ca nhiễm tăng cao nên tỉnh phải áp dụng Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ trong các tháng 7, 8, 9, nên CBCNV Công ty chỉ làm việc online tại nhà, do vậy hầu như các hoạt động SXKD của Công ty bị cầm chừng và đình trệ.

- Ngoài dịch bệnh Covid, thì nguồn việc trong năm 2021 cũng cực kỳ khó khăn do Công ty phải đấu thầu trong sự cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị khác trong ngành và ngoài ngành dầu khí dẫn đến khả năng trúng thầu thấp.

- Do công nợ và giá trị dờ dang tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 nhiều, lỗ lũy kế từ các năm trước, cơ chế và chính sách thắt chặt hồ sơ nghiệm thu, vướng mắc không đủ điều kiện thanh toán và hạn mức tín dụng Ngân hàng thắt chặt, không có khả năng vay cao dẫn đến tình hình tài chính công ty hạn hẹp, thiếu hụt nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

1. Các hoạt động của HĐQT:

- Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Do tình hình SXKD gặp nhiều khó khăn dẫn đến Công ty thua lỗ 3 năm liên tiếp nên cổ phiếu PXT đã bị hủy niêm yết bắt buộc trên sàn Hose để chuyển về sàn giao dịch Upcom kể từ 01/6/2021. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/6/2021, ĐHĐCĐ đã cơ cấu lại bộ máy HĐQT gồm 03 thành viên (01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách, 01 TV HĐQT kiêm Giám đốc, 01 TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc và không còn TV độc lập HĐQT).

- HĐQT đã lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, ban hành các Quy chế, Quy định để tổ chức thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp quy định.

- Hàng kỳ hoặc bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất HĐQT đã tổ chức/hoặc phối hợp với Đảng ủy - Ban Giám đốc họp liên tịch để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết lãnh đạo Quý trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Quý sau chính xác và kịp thời; Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bổ nhiệm, sắp xếp, luân chuyển cán bộ và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Ngoài ra, HĐQT còn tham gia vào các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và Đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp. Các quyết định của HĐQT đều dựa trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp, cụ thể như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	09/01/2021	Hội nghị Công tác cán bộ Công ty DOBC
2	02/BB-HĐQT	01/02/2021	Chi hỗ trợ cho CBCNV nhân dịp tết nguyên đán Tân Sửu 2021
3	03/BB-HĐQT	24/02/2021	Tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn – tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng NCB Chi nhánh BRVT
4	04/BB-HĐQT	01/07/2021	Tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn – tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng NCB Chi nhánh BRVT
5	05/BB-HĐQT	08/07/2021	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT
6	06/BB-HĐQT	28/09/2021	Giải quyết các vướng mắc trong quá trình chấm dứt HĐ 189 ngày 19/8/2020 với Công ty PVC-MS

- Trong một số trường hợp HĐQT đã lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT.

- Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 22 Nghị quyết và 11 Quyết định để Ban giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I - NGHỊ QUYẾT				
1	01/NQ-HĐQT	09/1/2021	Giới thiệu cán bộ để bầu giữ chức UV HĐQT, Giám đốc Công ty DOBC	100%
2	02/NQ-HĐQT	15/1/2021	Chấp thuận thanh lý trang thiết bị sau kiểm kê tháng 12/2020	100%
3	03/NQ-HĐQT	19/2/2021	Thôi giữ chức Phó phòng TC-KT Công ty	100%
4	04/NQ-HĐQT	24/2/2021	Liên quan đến khoản tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp mức vay vốn ngắn hạn- tái cấp hạn mức thầu chi lương tại NH NCB	100%
5	05/NQ-HĐQT	04/3/2021	Công tác cán bộ (Ô. Đinh Đức Anh thôi làm Kế toán trưởng, Ô. Mai Đình Bảo phụ trách TC-KT)	100%
6	06/NQ-HĐQT	30/3/2021	Công tác cán bộ tại các CN-XN	100%
7	07/NQ-HĐQT	07/4/2021	Công tác cán bộ (Bà Nguyễn Thị Thu Hải thôi làm Kế toán trưởng và trưởng phòng tổng hợp CN-XN 3)	100%
8	08/NQ-HĐQT	16/4/2021	Thông qua biên bản họp v/v KH SXKD 2021; Kiểm điểm thực hiện quý 1/2021; KH tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021	100%
9	09/NQ-HĐQT	26/4/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Lê Văn Toàn thôi Phó Giám đốc phụ trách CN-XN 1)	100%
10	10/NQ-HĐQT	10/5/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Lại Hữu Đức thôi Trưởng phòng TM-VT DOBC)	100%
11	11/NQ-HĐQT	10/5/2021	Chấp thuận phương án sáp nhập P. TM-VT vào P. KTKT	100%
12	12/NQ-HĐQT	12/05/2021	Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021	100%
13	13/NQ-HĐQT	18/05/2021	Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	100%
14	14/NQ-HĐQT	27/05/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Bà Phạm Thị Thêu làm Phó phòng TC-KT)	100%
15	15/NQ-HĐQT	23/6/2021	Giới thiệu cán bộ để bầu làm TV BKS Công ty	100%
16	16/NQ-HĐQT	02/07/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Đàm Quang Hưng phụ trách phòng TCKT Công ty)	100%
17	17/NQ-HĐQT	27/10/2021	Chấp thuận thanh lý máy móc thiết bị và tài sản cố định vô hình sau kiểm kê 1/7/2021	100%
18	18/NQ-HĐQT	05/11/2021	Phê duyệt phương án kinh doanh tài sản Tầng 6 – Tòa nhà Petroland Tower, số 12 Tân Trào, Q.7, TP.HCM	100%
19	19/NQ-HĐQT	22/11/2021	Phê duyệt bán thanh lý 01 máy nén khí đã qua sử dụng	100%

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	20/NQ-HĐQT	22/11/2021	Phê duyệt phương án cho thuê thêm một phần mặt bằng tại 2 kho số 01 Phạm Văn Nghị - P.TN -VT	100%
21	21/NQ-HĐQT	08/12/2021	Chấp thuận công tác cán bộ	100%
22	22/NQ-HĐQT	24/12/2021	Chấp thuận phương án sử dụng nguồn kinh phí trả nợ vay các hợp đồng huy động vốn ngắn hạn của cá nhân tại Việt Nam theo NQ số 06/NQ-HĐQT ngày 03/03/2020	100%
II- QUYẾT ĐỊNH:				
1	01/QĐ-HĐQT	05/03/2021	Thôi giữ chức Kế toán trưởng Công ty DOBC	100%
2	02/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2020 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2021	100%
3	03/QĐ-HĐQT	11/05/2021	Sáp nhập Phòng TMVT vào P. KTKT	100%
4	05/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty DOBC	100%
5	06/QĐ-HĐQT	18/05/2021	Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty	100%
6	07/QĐ-HĐQT	21/6/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021	100%
7	08/QĐ-HĐQT	21/6/2021	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021	100%
8	09/QĐ-HĐQT	08/07/2021	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT Công ty	100%
9	10/QĐ-HĐQT	13/7/2021	Thôi giữ chức Trưởng ban ĐHDA DOBC Thái Bình 2	100%
10	11/QĐ-HĐQT	13/7/2021	Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán VACO làm đơn vị kiểm toán BCTC 2021	100%
11	12/QĐ-HĐQT	05/11/2021	Phê duyệt và ban hành Quy chế làm việc của HĐQT Công ty	100%

2. Về công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

Để tinh giản bộ máy gọn nhẹ phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, giữa năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo cho sáp nhập Phòng Thương mại Vật tư vào Phòng Kinh tế Kỹ thuật, sau khi có ý kiến chấp thuận của Tổng Công ty.

Sau sáp nhập, bộ máy Công ty còn 03 phòng chức năng (gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Kỹ thuật); 03 Chi nhánh Xí nghiệp (XNXL số 1, XNXL số 2, XNXL số 3) và 01 Ban điều hành dự án DOBC Thái Bình 2. Về nhân sự đã giảm 227 người (trong đó gián tiếp 95 người) xuống còn 166 người (trong đó gián tiếp 67 người). Về cơ bản, bộ máy Công ty đã bớt cồng kềnh đi nhiều.

Đối với các CN-XN: đã định biên xong bộ máy gián tiếp của CN-XN tương mô hình đội, sẵn sàng chuyển đổi CN- XN thành các Đội Xây lắp trực thuộc, xong chưa thể thực hiện ngay được, do tình hình tài chính Công ty rất khó khăn, trong khi đó các CN- XN đều nợ thuế, nợ bảo hiểm, công nợ với người lao động, với khách hàng.....HĐQT sẽ tiếp tục thực hiện nội dung này trong năm 2022 khi thu xếp được tài chính

HĐQT không ngừng quan tâm đến việc bố trí, sắp xếp, tuyển dụng, điều động, luân chuyển, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong bộ máy điều hành từ Công ty đến các Đơn vị trực thuộc; Đã chỉ đạo thực hiện luân chuyển, tiếp nhận, bổ nhiệm một số vị trí quan trọng và then chốt trong bộ máy điều hành Công ty, cũng như tiếp nhận, bổ nhiệm, điều động bố trí cán bộ các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Công ty theo đúng Quy chế quản lý cán bộ của Công ty. Song vì những khó khăn chung của Công ty mà khó lòng thu hút và giữ chân được lực lượng lao động chất lượng cao.

3. Về công tác giám sát, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Phối hợp tham gia cùng Ban giám đốc thực hiện tiếp thị đấu thầu và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD, cùng Ban giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi công tại các công trình/dự án.

Dù dịch covid-19 và các biến chủng mới của SARS-CoV2 bùng phát, HĐQT vẫn chỉ đạo Công ty tập trung nguồn lực, nhân lực cho Dự án Thái Bình 2. HĐQT đã chỉ đạo nhiều biện pháp tiết giảm chi phí như: tiết giảm lương, giờ làm, xăng xe, điện thoại và đã cho thanh lý máy móc thiết bị và các công cụ dụng cụ, vật tư không sử dụng được lấy nguồn kinh phí phục vụ và duy trì hoạt động SXKD của Công ty.

Đối với tòa nhà 35D đường 30/4, Vũng Tàu: HĐQT đã chỉ đạo chấm dứt và thanh lý Hợp đồng với Công ty PVC-IC do đã gần 4 năm trôi qua kể từ ngày ký hợp đồng đến nay, các thủ tục pháp lý để đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của lô đất nói trên cho DOBC sở hữu, không thể thực hiện được.

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện cả năm 2021	Tỷ lệ %	
					So với kế hoạch năm 2021	So cùng kỳ năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	63,43		52,90		83,40%
2	Giá trị sản lượng	83,91	93	32,57	35,02%	38,81%
3	Doanh thu	73,609	94	35,18	37,42%	47,79%
4	Lợi nhuận trước thuế	(18,02)	-	(10,53)	-	58,45%
5	Đầu tư	-	-	-	-	-
6	Nộp ngân sách nhà nước	6,78	4	0,36	9%	5%
7	Lương bình quân (tr/ng/tháng)	6,5	6,5	6,5	100%	100%

- **Sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện năm 2021 là: 32,57 tỷ đồng, đạt 35,02% (32,57/93,00 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2021, đạt 38,81% (32,57/83,91 tỷ) so với cùng kỳ năm 2020.

- **Doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2021 là: 35,18 tỷ đồng, đạt 37,42% (35,18/94 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2021, đạt 58,45% (35,18/73,609 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2020.

- **Lợi nhuận:** Giá trị lợi nhuận khả năng thực hiện năm 2021 không đạt kết quả kế hoạch năm 2021, lỗ trong năm 2021: 10,53 tỷ.

- **Đầu tư:** Không thực hiện đầu tư đang tập trung nguồn vốn vào sản xuất kinh doanh.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** Giá trị nộp ngân sách nhà nước thực hiện trong năm 2021 là: 0,36 tỷ đồng, đạt 9% (0,628/4 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2021, đạt 5% (0,36/6,78 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2020.

- Lương bình quân thực hiện năm 2021 là: 6,5 triệu/người/tháng, đạt 100% kế hoạch năm 2021.

Năm 2021 ngoài những khó khăn khách quan đã nêu ở trên, thì còn một số nguyên nhân chủ quan dẫn đến kế hoạch sản lượng và doanh thu của Công ty không đạt như kế hoạch ban đầu là:

- Do chiến lược quản trị và phối hợp giữa HĐQT và Ban giám đốc còn nhiều hạn chế; thiếu quyết liệt trong chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và công tác tiếp thị đầu thầu, chưa nhanh nhạy trong việc nắm bắt và xử lý thông tin thị trường, đơn giá chào thầu cao.

- Chưa kiên quyết trong việc triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu, dẫn đến tình trạng người thừa vẫn thừa, người thiếu vẫn thiếu.

4. Về kết quả giám sát đối với Giám đốc/ Người điều hành khác:

Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng và thường xuyên có mặt trên các công trường để trực tiếp chỉ đạo điều hành đạt hiệu quả.

Công tác điều hành sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc và Công trường đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch và nhu cầu thực tiễn để chỉ đạo và điều hành sản xuất. Ban giám đốc đã có những biện pháp quyết liệt để quản lý chặt từ ngày công, giờ công, nhất là lao động thuê ngoài và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ các dự án công trình đang thi công.

5. Về công tác quản lý, sử dụng vốn và giám sát tài chính:

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các Phòng/Ban/Đơn vị sản xuất thực hiện tiết giảm tối đa chi phí, tăng năng suất lao động.

Tích cực làm việc với các ngân hàng để mở thêm hạn mức tín dụng: Tái cấp bảo lãnh / hạn mức tín dụng ngắn hạn với Ngân hàng TMCP Quốc dân là 29 tỷ đồng.

Tiếp tục rà soát và đàm phán giảm công nợ phải trả tồn đọng với các nhà thầu/nhà cung cấp để xác định rõ bản chất của công nợ phải trả; Tăng cường công tác thu

hồi vốn, đối chiếu công nợ để đơn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác; tiết giảm chi phí tài chính; luân chuyển, đảm bảo tối ưu vốn phục vụ SXKD.

Năm 2021 lỗ 10,53 tỷ do doanh thu thấp, lợi nhuận từ các công trình dự án không đủ bù chi phí quản lý, chi phí khác. Nguồn thu từ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 rất khó khăn, không trả được nguồn vay ngân hàng dẫn đến chi phí lãi vay lớn. Ngoài ra do ảnh hưởng của dịch Covid -19 làm kéo dài tiến độ thực hiện một số dự án, dẫn đến chi phí tăng, giảm lợi nhuận

6. Công tác đầu tư năm 2021:

Trong năm 2021 Công ty không thực hiện đầu tư, vì phải dùng nguồn vốn phục vụ cho SXKD. Ngoài ra, các công trình tiếp thị / hoặc trúng thầu được ít, nên Công ty cũng không thực hiện đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị thi công.

7. Về công tác quan hệ cổ đông:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo đúng quy định tại Thông tư số: 96/2020/TT-BTC, ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Đồng thời thực hiện công tác đối ngoại, xây dựng các mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, với các cơ quan quản lý nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

8. Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó:

- Trong năm 2021, các Thành viên HĐQT và những người có liên quan không có giao dịch với Công ty và các Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc Công ty;

- Trong năm 2021, Công ty không có giao dịch với các Công ty mà Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

9. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT:

- Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT (Tính đến 30/6/2021):

+ Các Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên, nên có 1 số hạn chế nhất định.

+ Các thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, trả lời đầy đủ các phiếu xin ý kiến của HĐQT.

+ Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT.

- Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT: *Không có*

10. Một số mặt còn hạn chế /chưa làm được:

- Công tác tiếp thị, đầu thầu còn hạn chế, việc làm tại Vũng Tàu ít; Nguồn tài chính hạn hẹp, công nợ với khách hàng kéo dài, trong khi việc vay vốn tại các Ngân hàng rất khó khăn làm ảnh hưởng nhiều đến CBCNV như: chậm trả lương, chậm chốt sổ bảo hiểm, chậm đóng thuế...

- Công tác kiểm tra giám sát các hoạt động SXKD hàng ngày đối với Ban điều hành còn hạn chế.

- Mặc dù có nhiều cố gắng, Công ty vẫn chưa gia hạn được hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G, 35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu.

III. Báo cáo tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

ĐVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Tiền lương, thù lao cả năm 2021	Ghi chú
I-	Hội đồng Quản trị		
1	Ông Vũ Minh Công	214.334.463	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Hương (thù lao)	32.250.000	Thôi làm TV HĐQT độc lập kể từ ngày 30/6/2021
3	Ông Nguyễn Đức Đạt	0	Thôi làm TV HĐQT kể từ 30/6/2021
4	Ông Phạm Cương (thù lao)	32.250.000	Thôi làm TV HĐQT độc lập kể từ ngày 30/6/2021
5	Ông Nguyễn Minh Ngọc	0	Thôi làm TV HĐQT kể từ 30/6/2021
6	Ông Trần Vũ Phương	103.863.157	Làm TV HĐQT kể từ 30/6/2021
7	Ông Mai Đình Bảo	92.243.026	Làm TV HĐQT kể từ 30/6/2021
	TỔNG CỘNG	474.940.646	

Tổng chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2021 là: 38.250.000 đồng

IV. Kế hoạch và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Dự báo tình hình ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị năm 2022:

Dự báo nhu cầu thị trường xây lắp còn tương đối lớn nhất là các dự án mà Tập đoàn đang đầu tư và chuẩn bị đầu tư. Trong khi các dự án lớn này, Chủ đầu tư thường đưa ra hình thức đấu thầu EPC, do vậy tiềm lực của công ty DOBC chỉ tham gia các dự án với vai trò là nhà thầu phụ xây lắp, ngoài ra phải cạnh tranh rất quyết liệt về giá cạnh tranh trong đấu thầu với các doanh nghiệp tư nhân đang đà phát triển và lớn mạnh trong lĩnh vực xây lắp, khả năng trúng thầu sẽ thấp, lợi nhuận sẽ không cao.

Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn hạn chế về thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực... Trong khi Công ty vẫn bị lỗ lũy kế, năm 2022 Công ty sẽ phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn để phục vụ các hoạt động SXKD, đặc biệt là để hoàn thành các hạng mục tại Dự án Nhiệt Điện Thái Bình 2 và các dự án đang thi công.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch trong tương lai của HĐQT:

Trên cơ sở kết quả các chỉ tiêu chính trong năm 2021 và dự báo tình hình năm 2022, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các kế hoạch trong tương lai như sau:

- Nhiệm vụ đầu tiên của bộ máy quản trị Công ty là định hướng chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp, xem đây là nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay. Nếu xây dựng được một chiến lược kinh doanh và phát triển doanh nghiệp hợp lý (phù hợp với môi trường kinh doanh, phù hợp với khả năng của doanh nghiệp) sẽ là cơ sở là định hướng tốt để doanh nghiệp tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022:

- Sản lượng đạt: 99 tỷ đồng
- Doanh thu đạt: 96 tỷ đồng
- Lương bình quân: 6,5 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách nhà nước : 6 tỷ đồng

- Tập trung các điều kiện về nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công các hạng mục tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2... đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Tổng thầu/Chủ đầu tư.

- Mở rộng các mối quan hệ với các đối tác ngân hàng nhằm đa dạng và tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ hoạt động SXKD.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm công việc theo định hướng ngành nghề truyền thông/thể mạnh của đơn vị và phát huy tối đa về các lợi thế hiện có của Tổng công ty/các đơn vị thành viên để bổ sung nguồn việc năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán tại các dự án, đặc biệt tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ, chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dở dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD.

- Tập trung và quyết liệt triển khai công tác xử lý nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn/khó đòi. Tìm mọi cách khơi thông dòng vốn cho SXKD. Làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho SXKD; Khoanh nợ, giãn nợ để giảm chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí, thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình/dự án Công ty thi công đều có lãi, tối thiểu không bị lỗ.

- Về công tác đầu tư: Trong năm 2022, Công ty không dự kiến đầu tư mua sắm nâng cao năng lực máy móc thiết bị thi công, Công ty tập trung nguồn vốn để phục vụ SXKD.

- Đẩy mạnh xúc tiến triển khai công tác thoái vốn /chuyển nhượng sản văn phòng tại tầng 6, tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ với các quy định, quy trình pháp luật/ Điều lệ của Công ty.

- Phối hợp với PVC-IC làm việc với UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xin gia hạn hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G đường 30/4, TP. Vũng Tàu. Đối với lô đất 35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu, Công ty đang làm việc với PVC-IC để thanh lý Hợp đồng.

V- Các đề xuất /kiến nghị :

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung ủy quyền cho HĐQT thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2022 đã được ĐHCĐ giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD 2022 của Công ty để phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty, nếu được chấp thuận của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONs).

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch, phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGĐ PETROCONs (để b/c);
- HĐQT, BKS, BGĐ DOBC (để biết);
- Lưu VT.

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Tuấn

Số:...../BC-DOBC

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình chung

Năm 2021, tình hình chung trên toàn thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, tất cả các ngành nghề sản xuất cũng chịu ảnh hưởng dịch bệnh và việc giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 kéo dài các tỉnh Phía Nam, CBCNV không đi làm trực tiếp và các công trình ngừng thi công, một số doanh nghiệp phải đóng cửa, các doanh nghiệp sản xuất bị trì trệ và gián đoạn công việc. Công ty Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) cũng gặp những khó khăn về sản xuất, sản lượng sụt giảm dẫn đến các chỉ tiêu sản xuất trong năm không hoàn thành.

Tình hình của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí có những thuận lợi và khó khăn, thách thức chung nhưng bằng nỗ lực và truyền thống ngành xây lắp đường ống vẫn được duy trì và xây dựng trong tương lai.

1. Thuận lợi

- DOBC là đơn vị xây lắp của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thuộc Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam;

-Tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty đã chủ động quyết tâm hơn trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được giao, khẳng định vị thế là đơn vị chuyên ngành xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng đường ống, bồn bể.

2. Khó khăn:

-Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí không ký được hợp đồng mới, nguồn việc của Công ty chủ yếu chuyển tiếp từ các năm trước và chủ yếu tập trung tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Dự án Nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn;

- Nguồn việc thông qua đấu thầu cạnh tranh trong và ngoài ngành dầu khí khó có khả năng trúng thầu. Vì vậy, nguồn việc công ty hạn chế dẫn đến giá trị SXKD thấp, không đảm bảo được việc cho CBCNV cho Công ty;

- Nguồn tài chính hạn chế dẫn đến việc Công ty chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nộp ngân sách nhà nước(NSNN), cơ quan BHXH, trợ cấp thôi việc, nợ lương người lao động, nợ khách hàng ... các khó khăn trên dẫn đến Công ty bị cưỡng chế thuế, người lao động nghỉ việc từ phương án tái cấu trúc chưa được thanh toán trợ cấp thôi việc, Công ty chưa chốt được sổ BHXH đối với các lao động nghỉ việc/chuyển công tác/nghỉ chế độ, khách hàng khởi kiện.

Những khó khăn trên tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2022.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021

Với những thuận lợi và khó khăn như trên toàn thể lãnh đạo và CBCNV Công ty DOBC đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và đã đạt được kết quả hoạt động SXKD như sau:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021 (*)	Thực hiện cả năm 2021	Tỷ lệ %	
					so với kế hoạch năm 2021	So cùng kỳ năm 2020
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Vốn chủ sở hữu	63,43		52,90		83,40%
2	Giá trị sản lượng	83,91	93	32,57	35,02%	38,81%
3	Doanh thu	73,609	94	35,18	37,42%	47,79%
4	Lợi nhuận trước thuế	(18,02)	-	(10,53)	-	58,45%
5	Đầu tư	-	-	-	-	0,00%
6	Nộp ngân sách nhà nước	6,78	4	0,36	9%	5%

(*): Kế hoạch SXKD năm 2021 đã được ĐHCĐ thường niên 2021 của DOBC thông qua tại NQ 01/NQ/ĐHCĐ ngày 30/6/2021.

- Giá trị sản lượng thực hiện năm 2021 là: 32,57 tỷ đồng, đạt 35,02% so với kế hoạch năm 2021 (32,57/93 tỷ đồng) và đạt 38,82% so với cùng kỳ năm 2020 (32,57/83,91 tỷ);

- Doanh thu thực hiện năm 2021 là: 35,18 tỷ đồng, đạt 35,02% so với kế hoạch năm 2021 (35,18/94 tỷ đồng) và đạt 38,82% so với cùng kỳ năm 2020 (35,18/73,609 tỷ);

- Lợi nhuận thực hiện năm 2021 là: (10,53) tỷ đồng, lỗ 10,53 tỷ không hoàn thành kế hoạch năm 2021 và đạt 58,44% so với cùng kỳ năm 2020; .

- Đầu tư năm 2021 không thực hiện đầu tư do vốn tập trung vào sản xuất kinh doanh.

- Ngân sách nhà nước đã nộp trong năm 2021 là: 0,36 tỷ đồng, đạt 9% kế hoạch năm 2021 (0.36/4 tỷ đồng) và đạt 5% so với cùng kỳ năm 2020.

- Dịch covid kéo dài, các gói thi công với sản lượng ít, Gói tiếp địa chờ các hạng mục khác thi công xong mới có thể làm tiếp vì vậy đã ảnh hưởng tình hình sản lượng của Công ty. Trong năm 2021, Công ty DOBC không ký được hợp đồng nào mới, phần việc của Công ty chủ yếu lũy kế từ năm cũ chuyển sang chủ yếu tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Dự án Nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn. Giá trị sản lượng thực hiện được như sau: Gói tiếp địa: 0,53 tỷ; Gói Hệ thống dầu HFO; Trạm bơm nước làm mát và nhà clo; Hệ thống thải xỉ đáy lò: 11,78 tỷ; Paving: 2,54 tỷ; Thuê dịch vụ lắp đặt ống công nghệ, ống PCC lắp đặt Piperack trên KV Interconnecting và tank farm thuộc dự án Lọc hóa dầu Long Sơn:14,86 tỷ; Khác: 2,86 tỷ .

+ **Doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2021 là 35,18 tỷ, đạt 37,42% (35,18/94 tỷ) so kế hoạch năm 2021. Không đạt doanh thu do một số hạng mục chưa thi công dẫn đến không có doanh thu ghi nhận, cụ thể như sau:

- Giá trị doanh thu các hạng mục tại các dự án Thái Bình 2 theo kế hoạch 2021 là: 63,8 tỷ, thực hiện là: 12,30 tỷ vì dự án tạm dừng thi công do thiếu nguồn vốn, công ty chưa thể hoàn thành hồ sơ nghiệm thu thanh toán theo các mốc thanh toán theo quy định tại các Hợp đồng.

Doanh thu thực hiện các dự án như sau: Cơ điện: 4,69 tỷ, Gói tiếp địa: 0,29 tỷ; Gói Hệ thống dầu HFO; Trạm bơm nước làm mát và nhà clo; Hệ thống thải xỉ đáy lò: 6,63 tỷ; Paving: 0,71 tỷ; Thuê dịch vụ lắp đặt ống công nghệ, ống PCC lắp đặt Piperack trên KV Interconnecting và tank farm thuộc dự án Lọc hóa dầu Long Sơn:11,28 tỷ; Tuyến ống 26” Nam Côn Sơn: 3,05 tỷ; P7,P8: 1,1 tỷ; Doanh thu khác: 7,434 tỷ.

+ **Lợi nhuận:** Giá trị lợi nhuận thực hiện năm 2021 lỗ 10,53 tỷ do doanh thu thấp, lợi nhuận từ các công trình, dự án không đủ bù chi phí quản lý, chi phí tài chính. Do nguồn thu từ dự án Thái Bình 2 rất khó khăn không trả được nguồn vay ngân hàng dẫn đến chi phí lãi vay lớn. Ngoài ra do ảnh hưởng của dịch Covid-19 làm kéo dài tiến độ thực hiện một số dự án, dẫn đến chi phí tăng, giảm lợi nhuận.

2. Công tác chỉ đạo sản xuất

- Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và các khó khăn vướng mắc kịp thời ban hành các nghị quyết, chương trình hành động, xây dựng triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cấp bách để tháo gỡ và giải quyết những khó khăn và vướng mắc phát sinh trong sản xuất một cách triệt để và khoa học.

- Triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng, qua đó đàm phán giảm lãi phải trả đạt được hiệu quả cao so với các năm trước.

- Gặp gỡ các tổ chức tín dụng, đàm phán để thu xếp vốn phục vụ cho công tác triển khai các dự án của Công ty trong năm 2021.

- Rà soát các quy trình quy chế, quy định để xây dựng hệ thống văn bản quản lý đồng bộ, phù hợp với định hướng và nhiệm vụ SXKD; Rà soát định biên lại nhân sự các Phòng/Ban trong công ty;

- Từng thành viên trong Ban Giám đốc Công ty theo nhiệm vụ đã được phân công, đã tìm hiểu thực tế từng công trình/dự án DOBC đang thi công để gặp gỡ và làm việc với các Chủ đầu tư kịp thời đề ra những giải pháp để tháo gỡ những khó khăn và vướng mắc.

- Duy trì tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018.

3. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo

- Công ty đã củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị:

- Tập trung phát triển các bộ phận sản xuất theo hướng chuyên sâu, phát huy thế mạnh của từng bộ phận.

- Hiện nay cơ cấu tổ chức Công ty gồm: Ban Thái Bình 2; 03 Phòng chức năng nghiệp vụ: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kinh tế Kỹ thuật và 03 Chi nhánh - Xí nghiệp: XNXL số 1, XNXL số 2, XNXL số 3. Tổng số CBCNV đến cuối năm 2021: 165 người.

- Đối với công tác đào tạo, năm 2021, dịch bệnh Công ty không tổ chức tập huấn, đào tạo.

4. Công tác tài chính kế toán, thu hồi vốn

- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác. Tuy nhiên, do có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan công tác thu hồi vốn vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

- Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Phòng Tài chính kế toán cân đối được các khoản thu và phối hợp với Phòng Tổ chức hành chính để có thể thanh toán Bảo hiểm xã hội cho CBCNV.

5. Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

Trong điều kiện tài chính khó khăn, công đoàn phối hợp với chính quyền vận dụng phù hợp điều kiện của mình tổ chức tốt các hoạt động phong trào văn hóa, thể dục, thể thao trong toàn Công ty. Trong năm 2021 Công đoàn, chính quyền đã có các phần quà động viên các cháu học sinh giỏi và Tết trung thu cho các con em là CBCNV trong công ty. Năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các hoạt động phong trào không tổ chức.

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng công ty DOBC là đơn vị xây lắp chuyên ngành chủ lực của Tổng Công ty PVC nhằm ổn định và từng bước phát triển bền vững .

- Duy trì ổn định Công ty trong năm 2022. Năm 2022-2025 tiếp tục duy trì mức ổn định công ty và đến cuối các năm về sau không bị lỗ.

- Xây dựng và duy trì Công ty DOBC thành nhà thầu Xây lắp chuyên ngành xây lắp dầu khí chất lượng và chuyên bảo dưỡng, bảo trì các công trình trong ngành dầu khí.

+ Xây lắp các nhà máy điện;

+ Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình cả trong và ngoài ngành dầu khí;

+ Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí .

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2022

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2021. Công ty DOBC xây dựng phương hướng và nhiệm vụ năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Sản lượng	Tỷ đồng	99	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	96	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,2	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,2	
5	Chi trả cổ tức	Tỷ đồng	0	
6	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	6,5	
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	6,0	

Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu thuộc các gói dự án NMNĐ Thái Bình 2 ký với Tổng công ty và Lilama: (Gói tiếp địa; Gói Hệ thống dầu HFO; Trạm bơm nước làm mát và nhà clo; Hệ thống thải xỉ đáy lò; Paving; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ

thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình 2; Công trình Vietsovpetro; Công trình khác...).

III. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch

1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 nêu trên, Công ty DOBC thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực thi công để hoàn thành tốt và đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Tổng thầu/ Chủ đầu tư tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;

- Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh;

- Tập trung và quyết liệt triển khai công tác xử lý nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn/khó đòi.

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu; Tăng cường tiếp cận các công việc sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy Điện, Đạm...

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình, dự án Công ty thi công đều có lãi hoặc không bị lỗ.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Đẩy mạnh xúc tiến triển khai công tác thoái vốn /chuyển nhượng sàn văn phòng tại tầng 6, tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ với các quy định, quy trình pháp luật/ Tổng Công ty/ Điều lệ của Công ty.

- Phối hợp với PVC-IC làm việc với UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xin gia hạn hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G đường 30/4, TP. Vũng Tàu. Đối với lô đất 35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu, Công ty đang làm việc với PVC-IC để thanh lý Hợp đồng.

2. Các giải pháp thực hiện


Nguồn việc:

Tập trung và tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm cho Công ty tại các dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Bình Sơn, Bảo trì các nhà máy Nhiệt điện...; Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của Vietsovpetro, Đạm Cà Mau, PVGAS.

- Tích cực tiếp thị và tạo mối quan hệ với các đối tác truyền thống của Công ty đã có từ rất lâu nay như: PETROCONS; Vietsovpetro; Lọc hóa dầu Bình Sơn,... Thực

hiện tốt các công việc để tạo uy tín tốt với đơn vị mà công ty đã thực hiện như: PETROCONs; PVGas; Đạm Cà Mau; Lọc hóa dầu Bình Sơn ...

- Tham gia đấu thầu cạnh tranh trong và ngoài ngành dầu khí, có thể liên danh với các đơn vị trong Tổng Công ty, các công ty trong ngành để tham gia chào thầu các gói thầu trong và ngoài ngành.

 **Quản lý tài chính:**

- Tích cực theo dõi, đôn đốc các mốc nghiệm thu, thanh toán các dự án, công trình công nợ phải thu để đảm bảo tốt nguồn tài chính phục vụ cho dự án.

- Quan hệ mật thiết với các đối tác Ngân hàng, tổ chức tín dụng để ký hợp đồng hạn mức tín dụng cho Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONs (để b/c);
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT; P. KTKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Vũ Phụng

Số: /DOBC-BKS

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

- Căn cứ luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát DOBC;
- Căn cứ vào tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Ban kiểm soát Công ty DOBC báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2021 của DOBC và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát DOBC gồm có 3 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban làm chuyên trách và 02 thành viên làm kiêm nhiệm, gồm:

- 1- Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng Ban
- 2- Bà Hoàng Phương Ngọc – TV Ban kiểm soát, CV Phòng TC-HC
- 3- Ông Nguyễn Mậu Thơ – TV Ban kiểm soát, CV Phòng KT-KT

Trong năm 2021, trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm soát Công ty đã tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ngoài việc giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp về quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, của HĐQT và Ban giám đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua các cuộc họp, các văn bản và báo cáo định kỳ của Phòng chức năng, Ban điều hành và các Chi nhánh – Xí nghiệp.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Thực hiện báo cáo 9 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021 theo đúng quy định.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các quy chế của Công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính, quý, năm của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng năm 2021 và cả năm 2021 trên cơ sở báo cáo tài chính kế toán của Công ty; Thẩm định báo cáo kết quả SXKD của Công ty; Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tham dự các cuộc họp định kỳ /hoặc bất thường theo thông báo của HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Công ty.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị, quản lý điều hành sản xuất của Công ty.

Năm 2021, Ban kiểm soát DOBC với 3 thành viên, nhưng trong đó 02 người bán chuyên trách, làm chuyên môn tại văn phòng Công ty nên công việc kiểm tra giám sát có nhiều thuận lợi, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi công việc từ đó đưa ra kiến nghị với HĐQT và bộ máy quản lý điều hành của Công ty.

Ban kiểm soát đã phát huy quyền hạn nhiệm vụ của mình, thực hiện quyền giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, bộ máy quản lý điều hành.

Thường xuyên đưa ra các kiến nghị đề xuất với bộ máy quản lý điều hành, Hội đồng quản trị, cơ quan quản lý cấp trên về những bất cập, chưa hợp lý trong công tác quản trị Công ty. Thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các báo cáo tài chính để có kiến nghị kịp thời về tình hình tài chính và thực trạng công tác bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2021 Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên, không thực hiện kiểm soát theo chuyên đề.

Trong năm 2021, ngoài công tác trao đổi thường xuyên giữa các thành viên, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp sau khi có báo cáo quyết toán quý, nhưng không ban hành các quyết định.

II. Hoạt động của Thành viên Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Phượng – Trưởng ban kiểm soát

- Phụ trách chung và điều hành hoạt động chung của ban .
- Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát theo điều lệ Công ty bao gồm :
 - + Xem xét , giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Hội đồng quản trị , Ban giám đốc
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty .

- + Giám sát hoạt động tài chính của Công ty, thẩm tra các báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và năm.
- + Tổng hợp báo cáo của các thành viên và báo cáo trước đại hội cổ đông thường niên.

Nhận xét: Bà Nguyễn Thị Phương đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ DOBC quy định; Thực hiện tốt công việc do Ban kiểm soát phân công.

2. Bà Hoàng Phương Ngọc - Thành viên ban kiểm soát

Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát cụ thể theo điều lệ bao gồm :

- + Xem xét tính hợp lý, hợp pháp trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của công ty .
- + Xem xét , kiểm tra, thậm định các báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và năm của công ty
- + Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, tài liệu của ban kiểm soát
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công

Nhận xét: Bà Hoàng Phương Ngọc đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ DOBC quy định; Thực hiện tốt công việc do Ban kiểm soát phân công.

3. Ông Nguyễn Mậu Thơ - Thành viên ban kiểm soát

Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát cụ thể theo điều lệ bao gồm ;

- + Phối hợp xem xét, kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp trong việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc.
- + Giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, nội quy, quy định của Công ty.
- + Xem xét kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế, quy trình mua sắm vật tư , thiết bị và CCDC.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Nhận xét: Ông Nguyễn Mậu Thơ đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ DOBC quy định; Thực hiện tốt công việc do Ban kiểm soát phân công.

III. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Chi tiết tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát được tổng hợp và thể hiện trong Tờ trình về việc thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2021 theo quy định.

Đối với các chi phí phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021: *Không có*

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Trong năm 2021, Do dịch Covid-19 và giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 kéo dài tại các tỉnh Phía Nam, CBCNV Công ty chủ yếu làm việc online tại nhà, các hoạt động SXKD của Công ty hầu như bị cầm chừng và đình trệ. Công ty chỉ tập trung thi công tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và dự án Long Sơn. Do còn nhiều hạn chế trong thi công, Công trình lắp đặt Piperack gói A2 Nhà máy hóa dầu Long Sơn phải bàn giao lại cho Tổng thầu thi công kể từ 01/7/2021 nên các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều không hoàn thành so với kế hoạch.

DVT : Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% Thực hiện	
					So với kế hoạch năm 2021	So với năm 2020
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Vốn chủ sở hữu	63,43		52,90		83,40
2	Giá trị sản lượng	83,91	93	32,57	35,02%	38,81%
3	Doanh thu	73,609	94	35,18	37,42%	47,79%
4	Lợi nhuận trước thuế	(18,02)	-	(10,53)	-	58,45%
5	Lợi nhuận sau thuế	(18,02)	-	(10,53)	-	58,45%
6	Đầu tư	-	-	-	-	-
7	Nộp ngân sách nhà nước	6,78	4	0,36	9%	5%
8	Lương bình quân (Triệu/tháng)	6,5	6,5	6,5	100%	100%

- Giá trị sản lượng thực hiện năm 2021 là: 32,57 tỷ đồng, đạt 35,02% (32,57/93,00 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2021, đạt 38,81% (32,57/83,91 tỷ) so với cùng kỳ năm 2020.

- Giá trị doanh thu thực hiện năm 2021 là: 35,18 tỷ đồng, đạt 37,42% (35,18/94 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2021, đạt 58,45% (35,18/73,609 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2020.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2021 là: Lỗ 10,53 tỷ đồng, không đạt kế hoạch năm 2021.

2. Tình hình thực hiện đầu tư:

Trong năm 2021, DOBC không thực hiện đầu tư, tập trung vốn để phục vụ SXKD.

Đối với tài sản tăng 6 tòa nhà Petroland, DOBC đã cho Công ty Cổ phần Di động trực tuyến M-Service thuê trong thời gian 05 năm (2019-2023) nhưng đến tháng 01 năm 2022 Công ty Cổ phần Di động trực tuyến M-Service đã chấm dứt hợp đồng thuê trước

thời hạn. Hiện nay Công ty DOBC đang tìm kiếm khách hàng/đối tác cho thuê hoặc nhượng bán tài sản đảm bảo hiệu quả cho Công ty.

Đối với khu đất tại 35G đường 30/4, phường 9, Vũng Tàu, Công ty DOBC đã tích cực phối hợp với PVC-IC/Tổng Công ty PETROCONS làm việc với các cơ quan chức năng của tỉnh xin cấp gia hạn hợp đồng thuê sử dụng khu đất, nhưng UBND Tỉnh đang có chủ trương thu hồi khu đất nêu trên.

3. Công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách:

Hiện nay công ty đã thu gọn các phòng ban trên cơ sở hoạt động hiệu quả và phù hợp với sản xuất kinh doanh của công ty trong thời điểm hiện tại. Công ty có 03 phòng chức năng (P. TC-HC. PTC-KT, PKT-KT và có 3 CN-XN (CN-XN1, CN-XN2, CN-XN 3), 01 Ban ĐHDA DOBC Thái Bình 2. Hiện tại Công ty DOBC đang từng bước thực hiện các thủ tục chuyển đổi mô hình các Chi nhánh xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu, kiện toàn mô hình tổ chức đã được Tổng Công ty PETROCONS phê duyệt. Số lao động thực tế bình quân sử dụng là 165 người.

Năm 2021 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, công việc ít, thi công chủ yếu một số hạng mục tại dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, do dịch Covid-19 và giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 kéo dài, chủ đầu tư thanh toán quá chậm dẫn đến công tác chi trả tiền lương cho CBCNV và người lao động bị chậm trễ, các khoản phải nộp như BHXH, BHYT, BHTN đều nợ quá hạn làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, mức lương bình quân 2021 là: 6,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 100% so với kế hoạch năm 2021.

4. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định quản lý nội bộ của Công ty:

Tính đến thời điểm kiểm tra, Công ty đang áp dụng 22 Quy chế (do HĐQT ban hành) và 16 Quy định, 19 Quy trình, 22 Hướng dẫn công việc theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, ISO 9001:2015 và tiêu chuẩn ISO 45001: 2018 (do Giám đốc ban hành).

Nhìn chung, hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành đầy đủ, phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và các hoạt động của Công ty cũng đã tuân thủ theo các quy chế và quy định đã ban hành.

5. Công tác tài chính kế toán năm 2021:

5.1 Công tác ghi chép và lập báo cáo:

Công tác hoạch toán kế toán của Công ty cơ bản thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc “Ban hành chế độ kế toán doanh nghiệp”. Hệ thống chứng từ kế toán được lập, ghi chép sổ sách và lưu trữ theo quy định hiện hành.

5.2 Công tác quyết toán và theo dõi công nợ phải thu, phải trả:

Trong năm 2021, công tác tài chính gặp nhiều khó khăn, với dòng tiền thu từ dự án, Công ty vừa phải cân đối để chi trả các chi phí thi công cho Dự án, vừa phải chi trả nợ cũ khách hàng từ các năm trước còn tồn đọng, đồng thời phải chi trả cho Bảo hiểm xã hội tỉnh nên bị động về tài chính.

5.3 Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật:

Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT, TNCN hàng tháng đầy đủ. Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty còn nợ thuế GTGT là: 14,92 tỷ đồng; thuế TNCN là: 335 triệu đồng; thuế khác là: 1,42 tỷ đồng.

5.4 Tình hình sử dụng vốn điều lệ đến 31/12/2021 :

Lợi nhuận cả năm 2021 lỗ 10,53 tỷ đồng làm tăng lỗ lũy kế Công ty đến thời điểm 31/12/2021 là -162,23 tỷ đồng, tương đương 81,12% vốn điều lệ.

Công ty sử dụng vốn điều lệ đúng mục đích nhằm phục vụ hoạt động SXKD của Công ty, không sử dụng vào các hoạt động đầu tư khác.

5.5. Quản lý chi phí sản xuất kinh doanh và xác định giá vốn hàng bán:

Loại chi phí	ĐVT: đồng				
	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
Giá vốn hàng bán	4,024,926,935	12,394,156,812	431,261,916	11,213,553,440	28,063,899,103
Chi phí tài chính	1,659,161,883	806,154,508	1,400,963,430	718,585,118	4,584,864,939
Chi phí quản lý	3,476,447,071	3,070,820,933	2,291,494,670	3,042,976,361	11,881,739,035
Chi phí khác	335,674,592	175,250,765	401,115,191	272,053,806	1,184,094,354
Tổng cộng:	9,496,210,481	16,446,383,018	4,524,835,207	15,247,168,725	45,714,597,431

- Giá vốn hàng bán năm 2021 giảm 61,51% so với cùng kỳ 2020, giá vốn từ hoạt động xây lắp giảm 62,78% so với cùng kỳ 2020.

- Chi phí tài chính năm 2021 giảm 13,23% so với cùng kỳ năm 2020. Chi phí tài chính toàn bộ là lãi vay ngân hàng, chiếm tỷ trọng 100%.

- Chi phí quản lý năm 2021 tăng nhẹ 1,82% so với cùng kỳ năm 2020, chi phí nhân công giảm 27,32% so với năm 2020 và giảm chi phí khấu hao tài sản cố định 9,44% so với cùng kỳ 2020. Chi phí nhân công sụt giảm do số lượng lao động sụt giảm từ 219 người năm 2020 xuống còn 165 người năm 2021.

6. Nhận xét, đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong điều kiện hết sức khó khăn Công ty đã cố gắng duy trì SXKD sản lượng 32,57 tỷ đồng, doanh thu 35,18 tỷ đồng, lợi nhuận âm 10,53 tỷ đồng, nhưng không hoàn thành nhiệm vụ theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua. Nguyên nhân các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt do công tác xây dựng kế hoạch chưa sát với thực tế, chưa lường hết các khó khăn khách quan.

Công tác thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn số dư công nợ phải thu cao (197,149 tỷ đồng) dẫn đến việc thanh toán các khoản công nợ cũ và các khoản công nợ đến hạn gặp khó khăn .

a. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2021 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

a.1 Một số chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2021:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2020	Ngày 31/12/2021	Năm 2021 so với 2020(%)	Tỷ trọng (%) năm 2021
I	TỔNG TÀI SẢN	350,671,770,662	307,509,060,998	87.69%	100.00%
A	Tài sản ngắn hạn	305,902,754,310	266,623,952,897	87.16%	86.70%
1	Tiền	2,438,028,707	3,514,943,400	144.17%	1.14%
2	Các khoản phải thu	233,723,789,689	197,149,316,190	84.35%	64.11%
3	Hàng tồn kho	66,135,449,094	64,350,951,119	97.30%	20.93%
4	Tài sản ngắn hạn khác	3,605,486,820	1,608,742,188	44.62%	0.52%
B	Tài sản dài hạn	44,769,016,352	40,885,108,101	91.32%	13.30%
1	Các khoản phải thu dài hạn	56,850,300	56,850,300	100.00%	0.02%
2	Tài sản cố định	44,704,741,820	40,729,516,829	91.11%	13.24%
3	Tài sản dài hạn khác	7,424,232	98,740,972	1329.98%	0.03%
II	TỔNG NGUỒN VỐN	350,671,770,662	307,509,060,998	87.69%	100.00%
A	Nợ phải trả	287,236,338,221	254,607,708,371	88.64%	82.80%
1	Nợ ngắn hạn	286,293,738,221	253,665,108,371	88.60%	82.49%
2	Nợ dài hạn	942,600,000	942,600,000	100.00%	0.31%
B	Vốn chủ sở hữu	63,435,432,441	52,901,352,627	83.39%	17.20%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	200,000,000,000	200,000,000,000	100.00%	65.04%
2	Thặng dư vốn cổ phần	150,826,415	150,826,415	100.00%	0.05%
3	Các quỹ	14,984,594,051	14,984,594,051	100.00%	4.87%
4	Lợi nhuận chưa phân phối	(151,699,988,025)	(162,234,067,839)	106.94%	-52.76%

a.2 Một số chỉ tiêu về lưu chuyển tiền tệ

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2021 so với năm 2020 (%)
1	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh	(5,877,750,705)	17,684,574,169	-300.87%
2	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động đầu tư	2,745,068,266	1,731,230,216	63.07%
3	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động tài chính	2,629,952,356	(18,338,889,692)	-697.31%
4	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(502,730,083)	1,076,914,693	-214.21%
5	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	2,940,758,790	2,438,028,707	82.90%
6	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	2,438,028,707	3,514,943,400	144.17%

a.3 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2021 so với năm 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	72,077,142,447	33,270,382,025	46.16%
2	Giá vốn hàng bán	72,920,432,882	28,063,899,103	38.49%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ.	(843,290,435)	5,206,482,922	-617.40%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	55,849,048	51,047,045	91.40%
5	Chi phí tài chính	5,283,889,511	4,584,864,939	86.77%
6	- Trong đó : Lãi vay phải trả	5,283,889,511	4,584,864,939	86.77%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11,669,621,834	11,881,739,035	101.82%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	(17,740,952,732)	(11,209,074,007)	63.18%
9	Thu nhập khác	1,477,255,245	1,859,088,547	125.85%
10	Chi phí khác	1,752,866,884	1,184,094,354	67.55%
11	Lợi nhuận khác	(275,611,639)	674,994,193	-244.91%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(18,016,564,371)	(10,534,079,814)	58.47%
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(18,016,564,371)	(10,534,079,814)	58.47%
14	Lãi cơ bản trên Cổ phiếu	(901)	(527)	58.49%

a.4 Nhận xét, đánh giá:

- Báo cáo tài chính do Công ty lập và được Công ty TNHH KIỂM TOÁN VACO kiểm toán đã phản ánh đầy đủ, trung thực, trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 và tình hình tài chính của DOBC tại ngày 31/12/2021 phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán.

- Ban kiểm soát đồng thuận với các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán năm 2021.

+ Như trình bày tại Thuyết minh số 11 và Thuyết minh số 12 trong Bản Thuyết minh báo cáo tài chính, nguyên giá tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình trình bày trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 lần lượt bao gồm: giá trị tài sản trên đất với số tiền là 2.829.477.273 VND, giá trị quyền sử dụng đất thuê và giá trị sử dụng dịch vụ trên đất thuê với số tiền là 9.395.704.545 VND của các lô đất tại địa chỉ số 35D và 35G, đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhận chuyển nhượng từ một bên thứ ba không phải là chủ sử dụng đất thuê và khi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuê đã hết thời hạn. Việc chuyển nhượng và ghi nhận như trên là chưa phù hợp với các quy định hiện hành có liên quan. Việc ghi nhận ảnh hưởng đến các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau

“Nguyên giá tài sản cố định hữu hình“ và “Nguyên giá tài sản cố định vô hình” số tiền tương ứng là 2.829.447.273 VND và 9.395.704.545 VND; làm tăng chỉ tiêu “Giá trị hao mòn lũy kế” của tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình số tiền tương ứng là 1.414.738.620 VND và 5.138.552.280 VND; làm giảm chỉ tiêu “Chi phí trả trước dài hạn” số tiền là 6.553.290.900 VND.

+ Trong báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 Công ty có những khoản nợ phải trả ngắn hạn đã quá hạn thanh toán với giá trị là 104.493.093.154 VND. Đồng thời, Công ty có khoản lỗ lũy kế đáng kể là 162.234.067.839 VND, chiếm 81% Vốn góp của chủ sở hữu (tại ngày 31/12/2020 là 151.699.988.025 VND, chiếm 76% vốn góp của chủ sở hữu), trong đó khoản lỗ phát sinh trong năm 2021 là 10.534.079.814 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

II. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc:

Ban Giám đốc đã tổ chức hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ theo đúng các quy chế, quy định của Công ty, phù hợp với Điều lệ của Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Ban giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT trong việc quản lý SXKD, đầu tư xây dựng, vay vốn, công tác cán bộ..., đặc biệt là các vấn đề mua sắm, ký kết hợp đồng tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

Tùy theo tình hình sản xuất từng thời điểm, Giám đốc đã có sự phân công nhiệm vụ cho Phó giám đốc để điều hành và quản lý khi giám đốc đi vắng, có sự ủy quyền cho người thay thế điều hành Công ty.

III. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

HĐQT trong năm 2021 đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp hiện hành và thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	09/01/2021	Hội nghị Công tác cán bộ Công ty DOBC
2	02/BB-HĐQT	01/02/2021	Chi hỗ trợ cho CBCNV nhân dịp tết nguyên đán Tân Sửu 2021
3	03/BB-HĐQT	24/02/2021	Tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn – tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng NCB Chi nhánh BRVT
4	04/BB-HĐQT	01/07/2021	Tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn – tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng NCB Chi nhánh BRVT
5	05/BB-HĐQT	08/07/2021	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT
6	06/BB-HĐQT	28/09/2021	Giải quyết các vướng mắc trong quá trình chấm dứt HĐ 189 ngày 19/8/2020 với Công ty PVC-MS

HDQT đã ban hành 22 Nghị quyết, 11 quyết định để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I - NGHỊ QUYẾT			
1	1/NQ-HDQT	09/1/2021	Giới thiệu cán bộ đề bầu giữ chức UV HDQT, Giám đốc Công ty DOBC
2	02/NQ-HDQT	15/1/2021	Chấp thuận thanh lý trang thiết bị sau kiểm kê tháng 12/2020
3	03/NQ-HDQT	19/2/2021	Thôi giữ chức Phó phòng TC-KT Công ty
4	04/NQ-HDQT	24/2/2021	Liên quan đến khoản tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp mức vay vốn ngắn hạn- tái cấp hạn mức thấu chi lương tại NH NCB
5	05/NQ-HDQT	04/3/2021	Công tác cán bộ (Ô. Đinh Đức Anh thôi làm Kế toán trưởng, Ô. Mai Đình Bảo phụ trách TC-KT)
6	06/NQ-HDQT	30/3/2021	Công tác cán bộ tại các CN-XN
7	07/NQ-HDQT	07/4/2021	Công tác cán bộ (Bà Nguyễn Thị Thu Hải thôi làm Kế toán trưởng và trưởng phòng tổng hợp CN-XN 3)
8	08/NQ-HDQT	16/4/2021	Thông qua biên bản họp v/v KH SXKD 2021; Kiểm điểm thực hiện quý 1/2021; KH tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021
9	09/NQ-HDQT	26/4/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Lê Văn Toàn thôi Phó Giám đốc phụ trách CN-XN 1)
10	10/NQ-HDQT	10/5/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Lại Hữu Đức thôi Trưởng phòng TM-VT DOBC)
11	11/NQ-HDQT	10/5/2021	Chấp thuận phương án sáp nhập P. TM-VT vào P. KTKT
12	12/NQ-HDQT	12/05/2021	Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021
13	13/NQ-HDQT	18/05/2021	Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty
14	14/NQ-HDQT	27/05/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Bà Phạm Thị Thêu làm Phó phòng TC-KT)
15	15/NQ-HDQT	23/6/2021	Giới thiệu cán bộ đề bầu làm TV BKS Công ty
16	16/NQ-HDQT	02/07/2021	Chấp thuận công tác cán bộ (Ô. Đàm Quang Hưng phụ trách phòng TCKT Công ty)
17	17/NQ-HDQT	27/10/2021	Chấp thuận thanh lý máy móc thiết bị và tài sản cố định vô hình sau kiểm kê 1/7/2021
18	18/NQ-HDQT	05/11/2021	Phê duyệt phương án kinh doanh tài sản Tầng 6 – Tòa nhà Petroland Tower, số 12 Tân Trào, Q.7, TP.HCM
19	19/NQ-HDQT	22/11/2021	Phê duyệt bán thanh lý 01 máy nén khí đã qua sử dụng
20	20/NQ-HDQT	22/11/2021	Phê duyệt phương án cho thuê thêm một phần mặt bằng tại 2 kho số 01 Phạm Văn Nghị - P.TN -VT

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
21	21/NQ-HĐQT	08/12/2021	Chấp thuận công tác cán bộ
22	22/NQ-HĐQT	24/12/2021	Chấp thuận phương án sử dụng nguồn kinh phí trả nợ vay các hợp đồng huy động vốn ngắn hạn của cá nhân tại Việt Nam theo NQ số 06/NQ-HĐQT ngày 03/03/2020
II- QUYẾT ĐỊNH:			
1	01/QĐ-HĐQT	05/03/2021	Thôi giữ chức Kế toán trưởng Công ty DOBC
2	02/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2020 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2021
3	03/QĐ-HĐQT	11/05/2021	Sáp nhập Phòng TMVT vào P. KTKT
4	05/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty DOBC
5	06/QĐ-HĐQT	18/05/2021	Tiếp nhận và bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty
6	07/QĐ-HĐQT	21/6/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021
7	08/QĐ-HĐQT	21/6/2021	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021
8	09/QĐ-HĐQT	08/07/2021	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT Công ty
9	10/QĐ-HĐQT	13/7/2021	Thôi giữ chức Trưởng ban ĐHĐA DOBC Thái Bình 2
10	11/QĐ-HĐQT	13/7/2021	Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán VACO làm đơn vị kiểm toán BCTC 2021
11	12/QĐ-HĐQT	05/11/2021	Phê duyệt và ban hành Quy chế làm việc của HĐQT Công ty

- Qua kết quả kiểm soát, giám sát và kiểm toán độc lập Ban kiểm soát đánh giá HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng theo Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty.

IV. Đánh giá công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ:

Công ty không cơ cấu bộ phận chuyên trách làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Tuy nhiên việc kiểm tra giám sát hoạt động thi công được Công ty chú trọng .

Trong việc quản trị và cảnh báo sớm rủi ro của Công ty: Phòng Tài chính – Kế toán đã có đánh giá thường xuyên.

V. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã được cung cấp thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BGĐ. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát đã được HĐQT và BGĐ tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do DOBC nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa Công ty với các Công ty mà Thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: *Không có*

VII. Đánh giá rủi ro tiềm ẩn:

1. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả SXKD cho các kỳ sau:

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty DOBC năm 2022 được Tổng công ty phê duyệt, giá trị sản lượng là 99 tỷ đồng, doanh thu là 96 tỷ và lợi nhuận là 0,2 tỷ đồng. Trong năm 2021 nguồn việc chủ yếu chỉ tập trung tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, trong nửa đầu năm 2021 một số hạng mục tại dự án chưa được triển khai thi công theo tiến độ do thiếu nguồn vốn dẫn đến các chỉ tiêu: sản lượng, doanh thu không đạt như kế hoạch đề ra, giá vốn và các chi phí cao dẫn đến lợi nhuận năm 2021 âm 10,53 tỷ, không hoàn thành nhiệm vụ theo nghị quyết Đại đồng cổ đông thông qua.

2. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn và dòng tiền:

Công tác thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn dẫn đến số dư công nợ phải thu cao (197,149 tỷ đồng). Do đó, Công ty gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản công nợ cũ và các khoản công nợ đến hạn cho nhà cung cấp.

3. Cảnh báo sớm các rủi ro của Công ty:

- Dịch bệnh COVID-19 vẫn chưa thể kết thúc, giá xăng dầu lên cao, các hoạt động SXKD diễn ra cầm chừng. Ngoài ra các doanh nghiệp vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức, các Chủ đầu tư đang siết chặt đầu tư, trong khi đó thị trường xây lắp có sự cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp/tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia của nước ngoài, việc tiếp thị đấu thầu dự báo còn khó khăn hơn nữa.

- Hiện nay, giá trị sản lượng, doanh thu của Công ty vẫn phụ thuộc vào các hợp đồng kinh tế của dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, trong khi đó, tại dự án này tồn đọng tiền thanh toán khối lượng quá nhiều, khối lượng dở dang còn lớn, công tác nghiệm thu thanh toán gặp rất nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD, ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của Công ty trong thời gian tới, nếu không giải quyết được những khó khăn vướng mắc như hiện nay, đòi hỏi phải có giải pháp tái cơ cấu toàn diện Công ty.

VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Công ty:

1. Về công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Công tác xây dựng kế hoạch: trên cơ sở các chỉ tiêu thực hiện năm 2021 và đánh giá khả năng thực hiện trong tương lai, Công ty cần xây dựng kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận, nhân sự, quỹ lương và các chỉ tiêu tài chính khác một cách khả thi cho năm 2022. Cần xem xét, đánh giá các yếu tố rủi ro để lập kế hoạch cho chỉ tiêu chi phí dự phòng trong kế hoạch chi phí hàng năm, xác định mức lãi gộp để lập kế hoạch doanh thu, sản lượng.

- Đồng thời, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cần quyết liệt, đôn đốc và bố trí nhân lực tập trung hoàn tất hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán các hạng mục đã hoàn thành thi công tại công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2.

- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, để tìm kiếm công ăn việc làm về cho Công ty.

2. Về công tác tài chính- kế toán:

- Tập trung thu hồi các khoản công nợ phải thu để có vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản gốc vay; khoản phải trả đến hạn; quá hạn cũng như để cải thiện khả năng thanh toán của Công ty. Đồng thời, tăng cường đôn đốc thu hồi, hoàn ứng sớm các khoản công nợ tạm ứng cá nhân đã đến hạn thanh toán.

- Cân đối nguồn tiền để ưu tiên chi trả nợ Bảo hiểm xã hội, tiền trợ cấp thất nghiệp để bảo đảm quyền lợi của người lao động, chi nộp thuế GTGT đến hạn và quá hạn để hạn chế tối đa các vi phạm về pháp luật hành chính.

- Thực hiện đúng các nghiệp vụ kế toán và các chuẩn mực hiện hành.

3. Về công tác tổ chức, hành chính:

- Rà soát lao động toàn Công ty, tiếp tục cơ cấu lại bộ máy quản lý điều hành, tiết giảm chi phí để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Bồi dưỡng, đào tạo lại lao động hiện có (bằng cách tự đào tạo hoặc đào tạo bên ngoài) nhằm nâng cao chất lượng lao động đa năng, có thể đảm nhận nhiều vị trí khác nhau đáp ứng yêu cầu điều chuyển nội bộ một cách linh hoạt.

4. Công tác xây dựng hệ thống các quy định quản lý nội bộ và công tác khác:

HDQT/Ban giám đốc cần chỉ đạo rà soát xây dựng, sửa đổi và ban hành một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với cơ cấu mô hình tổ chức mới của Công ty, cũng như tình hình hoạt động thực tế của Công ty để Ban kiểm soát thực thi chức năng nhiệm vụ của mình.

IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng Công ty PETROCONS:

- Đề nghị lãnh đạo Tổng Công ty PETROCONS hỗ trợ DOBC thu hồi công nợ dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, đây là khoản nợ có tỷ trọng lớn nhất, quyết định đến tình hình tài chính của Công ty.

- Giao thêm việc cho Công ty DOBC.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Năm 2022, Ngoài dịch bệnh Covid, thì nguồn việc trong năm 2022 cũng cực kỳ khó khăn do Công ty phải đấu thầu trong sự cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị khác trong ngành và ngoài ngành dầu khí dẫn đến rất khó trúng thầu, SXKD Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu hụt nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD. Để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ đề ra và để hoạt động SXKD có hiệu quả, phù hợp đúng quy định của pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát sẽ tập trung vào các công việc như sau:

- Thực hiện đúng quy chế hoạt động của BKS đã ban hành.

- Hàng quý, triệu tập các thành viên tổ chức kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của DOBC tại trụ sở chính. Giám sát, kiểm soát các hoạt động của DOBC tại các Chi nhánh- Xí nghiệp và các Ban điều hành dự án, Ban chỉ huy công trường.

- Chương trình làm việc cụ thể như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1	Kiểm soát hoạt động quý 4/2021; Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;Thẩm định các báo cáo của HĐQT, Ban giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông	Từ ngày 26-30/3/2022	Ban kiểm soát
2	Kiểm soát hoạt động Quý 1/2022	Từ ngày 16-20/4/2022	Ban kiểm soát

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
3	Kiểm soát hoạt động 6 tháng đầu năm 2022 tại các Chi nhánh- Xí nghiệp trực thuộc	Từ ngày 25/6 - 30/6/2022	Ban kiểm soát
4	Kiểm soát hoạt động Quý 2/2022; Kiểm tra theo chuyên đề “Rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của Công ty tại thời điểm 30/6/2022 ”	Từ ngày 09/- 20/7/2022	Ban kiểm soát
5	Thẩm định báo cáo tài chính soát xét bán niên 2022	Sau khi phát hành báo cáo soát xét	Ban kiểm soát
6	Kiểm tra theo chuyên đề “Rà soát, đánh giá công tác ký kết các hợp đồng kinh tế”	Từ ngày 17- 28/9/2022	Ban kiểm soát
7	Kiểm soát hoạt động Quý 3/2022	Từ ngày 08- 20/10/2022	Ban kiểm soát và tổ công tác của Công ty
8	Kiểm soát hoạt động 6 tháng cuối năm 2022 tại các Chi nhánh- Xí nghiệp trực thuộc	Từ ngày 03- 14/12/2022	Ban kiểm soát và tổ công tác của Công ty
9	Kiểm tra theo dõi chuyên đề “Rà soát, đánh giá mức độ hợp lý, hợp lệ các khoản chi phí phát sinh”	Từ ngày 17- 31/12/2022	Ban kiểm soát

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của HĐQT và Ban Giám đốc. Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thẩm định Báo cáo kết quả SXKD của Công ty; Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2021.

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Ban giám đốc năm 2022.

- Cùng với HĐQT và Ban Giám đốc rà soát, điều chỉnh, ban hành các quy chế để phù hợp với mô hình tái cơ cấu và phù hợp với tình hình cụ thể trong công tác quản lý, điều hành.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện quy trình tái cơ cấu Công ty theo đề án đã được HĐQT Công ty ban hành. Kiểm tra giám sát công tác nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả tiền lương và thu nhập.

- Kiểm tra giám sát việc ký kết và quản lý thực hiện các hợp đồng kinh tế.

- Kiểm tra công tác sử dụng vốn đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích để bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Thống nhất kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo kế hoạch của Ban kiểm soát với HĐQT Công ty.

- Đề xuất ý kiến HĐQT, Ban giám đốc về công tác quản lý điều hành và kinh doanh của Công ty trên cơ sở kết quả kiểm tra.

- Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông, theo quy định của pháp luật.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và giao ban của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành có kiến nghị kịp thời cho HĐQT và Ban Giám đốc.
- Tham gia phối hợp với các đoàn kiểm tra kiểm soát của Tập đoàn, Tổng Công ty và các cơ quan nhà nước khi có yêu cầu.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.

Trân trọng báo cáo !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Phượng

PHỤ LỤC
TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021.

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, cụ thể tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2021 là **147.171.118** đồng, đạt **94%** kế hoạch được duyệt.

ĐVT: VNĐ

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Ghi chú
1	Ông Đàm Quang Hưng	Trưởng Ban (T1-30/6)	156.694.000	75.522.602	
2	Bà Nguyễn Thị Phương	Trưởng Ban (30/6-T12)		71.648.516	
3	Bà Hoàng Phương Ngọc	TV BKS			Lương là CV P. TCHC, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ
4	Ông Nguyễn Mậu Thơ	TV BKS			Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ
	TỔNG CỘNG		156.694.000	147.171.118	

II. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2022

- Căn cứ số lượng thành viên của Ban kiểm soát theo Điều lệ quy định và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2022 của DOBC;

- Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của các cấp và ban ngành có liên quan;

- Do tình hình công việc trong năm 2022 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nên đề xuất việc chi trả thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát như sau:

1- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty; các văn bản hướng dẫn khác của PETROCONS và hiệu quả hoạt động SXKD tại Công ty áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động Thương binh và Xã hội ban hành.

2- Đối với thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: Không chi trả thù lao cho TV Ban kiểm soát kiêm nhiệm đã được hưởng lương của Công ty.

Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2022 là:

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Thù lao kiêm nhiệm	Tiền lương năm 2022	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Phương (Trưởng ban)		156.694.000	
2	Ông Nguyễn Mậu Thơ (Kiêm nhiệm TV BKS)			Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm
3	Bà Hoàng Phương Ngọc (Kiêm nhiệm TV BKS)			Lương là CV P. TCHC, không hưởng thù lao kiêm nhiệm
	Tổng cộng		156.694.000	

Số: /TTr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 của HĐQT và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động-thương binh và Xã hội về việc: Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

I. Quyết toán tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 (Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021): 622.111.764 đồng

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT/ HĐQT độc lập: 474.940.646 đồng.
- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 147.171.118 đồng.
- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT/Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 0 đồng (Thực hiện NQ ĐHĐCĐ 2021 đã thông qua: Chi chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không được hưởng chế độ lương, thưởng của Công ty)

II. Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Ban kiểm soát theo điều lệ quy định và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Do tình hình công việc trong năm 2022 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nên HĐQT đề xuất việc chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát **chuyên trách** làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty phù hợp với hiệu quả SXKD của đơn vị và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội.

2- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

- Giao HĐQT thỏa thuận với các TV HĐQT/TV BKS đã được hưởng lương của Công ty để không chi trả thù lao.

- Chi trả thù lao cho các TV HĐQT/TV BKS không hưởng lương của Công ty:

Thành viên HĐQT: **3 triệu** đồng/người/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: **1 triệu** đồng/người /tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Tuấn

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

TT	Họ và tên Người đại diện	Chức danh	Hệ số lương		Mức phụ cấp				Qtleb (1.000đ)	Qtlhq (1.000đ)	Qpc (1.000đ)	Qtlbs (1.000đ) (1 tháng)	Qtlkh (1.000đ)	Ghi chú
			Lương cơ bản	Lương CD (T1-T12)	Hệ số phụ cấp cơ bản	Phụ cấp thu hút (%)	Phụ cấp kiêm nhiệm (1.000đ)	Thưởng an toàn (1000 đ)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Hội đồng quản trị													
1.1	Chuyên trách													
1	Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch HĐQT	6,97	15					117.096	97.538			214.634	
2	Trần Vũ Phương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	6,97	15					117.096	97.538			214.634	
3	Mai Đình Bảo	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ	6,31	13,5					106.008	87.784			193.792	
1.2	Kiểm nhiệm													
I	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ												
II	Ban kiểm soát													
1	Nguyễn Thị Phương	Trưởng BKS	5,65	9,5					94.920	61.774			156.694	
2	Nguyễn Mậu Thơ	Thành viên BKS												Lương là CV Phòng, không hưởng thù lao kiêm nhiệm
3	Hoàng Phương Ngọc	Thành viên BKS												
	Tổng cộng								435.120	344.633	-	-	779.753	

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngày tháng năm 2022
Thủ trưởng đơn vị

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày... .. tháng .. năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu Khí.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp đường ống bể chứa Dầu Khí;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu Khí (DOBC) đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của DOBC (*Đính kèm theo báo cáo*).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuấn

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr – DOBC

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập hàng đầu sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA);
- 3- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Phụng

Số: 02/NQ-ĐHĐCD

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 06 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí số 02/BB- ĐHĐCD ngày 24/6/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 số/BC-HĐQT ngày/6/2022; Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Giám đốc số/BC-DOBC ngày/6/2022, trong đó có một số nội dung chủ yếu:

1.1 Về kết quả SXKD năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện cả năm 2021
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	32,57
2	Doanh thu	Tỷ đồng	35,18
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-
5	Đầu tư	Tỷ đồng	-
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	0,36
7	Thu nhập bình quân	Triệu (đồng/tháng)	6,5

1.2 Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

1.2.1 Phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	99
2	Doanh thu	Tỷ đồng	96
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	6
6	Thu nhập bình quân người /tháng	Triệu đồng	6,5

1.2.2 Các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu năm 2022:

- Tăng cường công tác tiếp thị đầu thầu; Tăng cường tiếp cận các công việc sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy Điện, Đạm...

- Đẩy mạnh xúc tiến triển khai công tác thoái vốn /chuyển nhượng sản văn phòng tại tầng 6, tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ với các quy định, quy trình pháp luật/ Tổng Công ty/ Điều lệ của Công ty.

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực thi công để hoàn thành tốt và đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Tổng thầu/ Chủ đầu tư tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;

- Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình, dự án Công ty thi công đều có lãi hoặc không bị lỗ.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Phối hợp với PVC-IC làm việc với UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xin gia hạn hợp đồng thuê đất đối với lô đất 35G đường 30/4, TP. Vũng Tàu. Đối với lô đất 35D đường 30/4, TP. Vũng Tàu, Công ty đang làm việc với PVC-IC để thanh lý Hợp đồng.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 số/DOBC –BKS ngày/6/2022.

Điều 3. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/TTr- HĐQT ngày/6/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

3.1. Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 (Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021): 622.111.764 đồng

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT/ HĐQT độc lập: 474.940.646 đồng.
- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 147.171.118 đồng.
- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT/Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 0 đồng (Thực hiện NQ ĐHĐCĐ 2021 đã thông qua: Chi chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không được hưởng chế độ lương, thưởng của Công ty)

3.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

3.2.1- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát **chuyên trách** làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty phù hợp với hiệu quả SXKD của đơn vị và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội.

3.2.2- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát **kiêm nhiệm:**

- Giao HĐQT thỏa thuận với các TV HĐQT/TV BKS đã được hưởng lương của Công ty để không chi trả thù lao.

- Chi trả thù lao cho các TV HĐQT/TV BKS không hưởng lương của Công ty:

Thành viên HĐQT: **3 triệu** đồng/người/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: **1 triệu** đồng/người /tháng

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày/6/2022.

Điều 5. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình số/TTr-DOBC ngày/6/2022, cụ thể như sau:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán độc lập sau cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2022 cho DOBC:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA);
- 3- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Điều 6. Các nội dung về ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí ủy quyền/giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các nội dung:

- Ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty nếu được chấp thuận của Cổ đông chi phối - Công ty mẹ - Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam để phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2022 đã được ĐHĐCĐ giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất.

Điều 7. Điều khoản thi hành:

- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám Đốc Công ty phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát các nội dung của Nghị quyết phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí thông qua toàn văn tại phiên họp ngày 24/6/2022 với tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/6/2022.

Nơi nhận:

- TCT PETROCONS (b/c);
- HĐQT, BKS; BGĐ;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- Toàn bộ cổ đông qua Website DOBC;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nguyễn Đức Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
35 G , ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 9 , TP. VŨNG TÀU**

THẺ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

**NGÀY 24/6/2022 - TẠI HỘI TRƯỞNG CÔNG TY, 35G ĐƯỜNG 30/4
P. 9, TP. VŨNG TÀU**

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

SỐ CMND/GPĐKKD:

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT:

CỔ PHẦN